

Bản án số: 33/2026/HS-ST
Ngày: 25-03-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Nam và ông Lương Xuân Sớm

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Công Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2026, tại phòng xử án Tòa án nhân dân khu vực 5 - Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2026/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2026/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Trần Lê V, tên gọi khác không; sinh ngày 15/12/1986, tại thành phố Hải Phòng. Nơi thường trú Tổ dân phố B, phường N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp không; Trình độ học vấn 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Kỳ L và bà Lê Thị G; có vợ là Nguyễn Thị T (đã ly hôn), có 02 (hai) con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 30/6/2006, Tòa án nhân dân thị xã Hà Đông, tỉnh Hà Tây xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, đã chấp hành xong bản án; ngày 28/11/2012, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 15/5/2018, chấp hành xong bản án; bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 13/11/2025, tạm giam kể từ ngày 21/11/2025, có mặt.

- Người chứng kiến:

1. Ông Hà Trọng T1 sinh năm 1959, trú tại khu X, phường M, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

2. Ông Cao Văn V1 sinh năm 1969, trú tại khu X, phường M, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 13/11/2025, tại khu X, phường M, tỉnh Quảng Ninh, Công an phường M, tỉnh Quảng Ninh đã bắt quả tang thu giữ tại lòng bàn tay trái của Trần Lê V đang cầm 01 vật quần bằng dính màu đen, mở ra bên trong có: 01 ống nhựa màu tím dính bẹp hai đầu kích thước khoảng (3,3x0,9)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 ống nhựa màu vàng dính bẹp hai đầu, kích thước khoảng (3,6x0,9)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng.

Tại Kết luận giám định số 1721/KL-KTHS ngày 17/11/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: chất tinh thể màu trắng trong ống nhựa màu tím dính bẹp hai đầu kích thước (3,3x0,9)cm và trong ống nhựa màu vàng dính bẹp hai đầu, kích thước (3,6x0,9)cm là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,416gam (không phải bốn trăm mười sáu gam).

Quá trình điều tra, Trần Lê V khai nhận hành vi phạm tội của mình, về nguồn gốc ma túy, V khai do có nhu cầu sử dụng ma túy nên ngày 05/11/2025, Trần Lê V sang khu P, thuộc địa phận xã K, thành phố Hải Phòng để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, V gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 (một) túi nilon đựng ma túy với giá 2.000.000đồng. Sau khi mua được ma túy, V cất giấu vào túi quần đang mặc rồi đi về, sau đó V lấy một phần ma túy ra sử dụng, phần còn lại V cất giấu tại nơi ở của V tại khu B, phường N, thành phố Hải Phòng mục đích để sử dụng dần.

Khoảng 09 giờ ngày 13/11/2025, V cầm túi nilon bên trong chứa số ma túy còn lại rồi điều khiển xe ô tô Ford Escape biển kiểm soát: 99A – 431.77 sang khu vực phường Đ, tỉnh Quảng Ninh chơi. Do túi nilon đựng ma túy bị thủng nên V dùng 02 đoạn ống nhựa (mỗi đoạn dài khoảng 03cm) rồi dùng bật lửa hơi nóng và dính 02 đầu ống hút lại rồi đổ ma túy vào bên trong ống hút nhựa và dùng băng dính dán 02 đoạn ống hút vào với nhau, còn túi nilon đựng ma túy thì vứt xuống sông Đ. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, khi V đi đến khu X, phường M, tỉnh Quảng Ninh, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên V đã cầm theo 02 đoạn ống nhựa chứa ma túy rồi đi tìm địa điểm sử dụng, đi được khoảng 60m thì bị Tổ công tác Công an phường M phát hiện bắt quả tang.

Những người chứng kiến ông Hà Trọng T1 và ông Cao Văn V1 cùng có lời khai trong quá trình điều tra thể hiện nội dung: khoảng 10 giờ ngày 13/11/2025, các ông được Công an phường M mới đến đường dân sinh thuộc khu X, phường M, tỉnh Quảng Ninh chứng kiến việc lực lượng Công an kiểm tra một người đàn ông có biểu hiện nghi vấn. Tiến hành kiểm tra, tại chỗ người đàn ông này khai nhận tên Trần Lê V, sinh năm 1986, nơi thường trú: số nhà A đường H, tổ dân phố B, phường N, thành phố Hải Phòng. Kiểm tra, phát hiện, thu giữ tại lòng bàn tay trái của Trần Lê V đang cầm có 01 (vật) được quấn băng dính màu đen, mở ra bên trong có 01 (một) ống nhựa màu tím dính bẹp hai đầu, kích thước khoảng (3,3x0,9)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, nghi là ma túy và 01 (một) ống nhựa màu vàng dính bẹp hai đầu, kích thước khoảng (3,6x0,9)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, nghi là ma túy. Ngoài ra, lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện cách vị trí V đang đứng khoảng 60m, có một xe ô tô nhãn hiệu FORD ESCAPE, màu sơn đen, gắn biển kiểm soát 99A-431.77, đã qua sử dụng đang đỗ trên đường. Tiến hành kiểm tra xe, phát hiện và thu giữ trong xe có những đồ vật, tài liệu sau: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu POCO F4 GT, vỏ màu đen, gắn sim số 0365.406.029 và 0815.701.702, đã qua sử dụng; 01 (một) Giấy phép lái xe, hạng C, số: 300125672509, mang tên Trần Lê V; 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe ô tô FORD ESCAPE, biển kiểm soát 99A-431.77, số 99000551, mang tên Nguyễn Đức L1; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định số 4088194, của xe ô tô FORD ESCAPE, biển kiểm soát 99A-431.77. Tại chỗ, Trần Lê V khai

nhận: 02 (hai) ống nhựa được quấn băng dính màu đen chứa chất tinh thể màu trắng nêu trên đều là ma túy đá, của V mang theo để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện, thu giữ.

Bản Cáo trạng số 16 /CT – VKS QNH KV ngày 05/02/2026 của Viện kiểm sát Nhân dân khu vực 5 – Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Trần Lê V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân khu vực 5 – Quảng Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Luật số 86/2025/QH15 năm 2025; xử phạt bị cáo Trần Lê V từ 42 (bốn mươi hai) tháng đến 48 (bốn mươi tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 13/11/2025.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo, đề nghị: tịch thu, tiêu hủy vật chứng hoàn lại sau giám định theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với người đàn ông theo bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Lê V thừa nhận hành vi phạm tội và tội danh như Cáo trạng Viện kiểm sát Nhân dân khu vực 5 – Quảng Ninh đã truy tố là đúng. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên và không tự bào chữa, và tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Q, của Điều tra viên, của Viện Kiểm sát Nhân dân khu vực 5 – Quảng Ninh, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định hay tài liệu chứng cứ của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng và các tài liệu, chứng cứ được thu thập sử dụng tại phiên tòa của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật Viện kiểm sát Nhân dân khu vực 5 – Quảng Ninh truy tố đối với bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Trần Lê V khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 10 giờ 15 phút ngày 13/11/2025; các biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ; biên bản xác định hiện trường, kèm theo sơ đồ, bản ảnh; kết luận giám định số 1722/KL-KTHS ngày 17/11/2025 cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa, đã có đủ cơ sở xác

định: khoảng 10 giờ ngày 13/11/2025, tại khu X, phường M, tỉnh Quảng Ninh, Công an phường M, tỉnh Quảng Ninh đã bắt quả tang thu giữ tại lòng bàn tay trái của Trần Lê V đang cầm 01 vật quần bằng dính màu đen, mở ra bên trong có: 01 ống nhựa màu tím dính bẹp hai đầu kích thước khoảng (3,3x0,9)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 ống nhựa màu vàng dính bẹp hai đầu, kích thước khoảng (3,6x0,9)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, gửi giám định kết luận chất tinh thể màu trắng thu giữ của bị cáo Trần Lê V là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,416gam (không phẩy bốn trăm mười sáu gam).

Bị cáo Trần Lê V nhận thức được hành vi tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật, tuy nhiên do mục đích để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Lê V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Xét thấy trong vụ án này, bị cáo Trần Lê V có hành vi tàng trữ trái phép 0,416gam (không phẩy bốn trăm mười sáu gam). ma túy, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng. Như vậy hành vi phạm tội của bị cáo Trần Lê V phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo Trần Lê V là có căn cứ, khách quan, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét nhân thân của bị cáo Trần Lê V cho thấy: bị cáo là người trưởng thành có nhận thức xã hội và nhận thức pháp luật, ngày 30/6/2006, Tòa án nhân dân thị xã Hà Đông, tỉnh Hà Tây xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; ngày 28/11/2012, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 15/5/2018, chấp hành xong bản án. Tuy vậy bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo Trần Lê V đã tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng là thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo Trần Lê V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và gây mất an ninh trật tự tại địa phương và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác.

[7] Về hình phạt:

Sau khi xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần phải xử phạt bị cáo với một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, nhưng bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng và các vấn đề khác:

Mẫu vật hoàn lại sau giám định bao gồm 01 phong bì niêm phong theo kết luận giám định số 1271/KL-KTHS ngày 17/11/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy; 01 chai nhựa dán nhãn PEPSI, nắp vặn bằng nhựa màu trắng đục hai lỗ và 01 ống hút bằng nhựa màu vàng dài khoảng 8,5cm, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy; 01 giấy phép lái xe hạng C số 300125672509 mang tên Trần Lê V và 01 điện thoại di động nhãn hiệu POCO F4 GT vỏ màu đen, đã qua sử dụng không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã trả lại: 01 xe ô tô Ford Escape, gắn biển kiểm soát 99A-431.77, đã qua sử dụng, số khung FVLFBMERP5J03901; Số máy AJ394446; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô FORD ESCAPE, biển kiểm soát 99A-431.77, số 99000551, mang tên Nguyễn Đức L1; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 4088194, của xe ô tô FORD ESCAPE, biển kiểm soát 99A-431.77 cho chủ sở hữu hợp pháp, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Lê V, quá trình điều tra xác định, V chưa từng bị xử lý hành chính bằng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; không thuộc diện đối tượng quản lý sau cai nghiện và không trong thời hạn cai nghiện ma túy tự nguyện hay bắt buộc cũng như điều trị bằng thuốc thay thế nên không có căn cứ xử lý về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”, quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự. Công an phường M, tỉnh Quảng Ninh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với người đàn ông theo bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí: bị cáo là người bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Lê V phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Luật số 86/2025/QH15, ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Lê V 45 (bốn mươi lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 13/11/2025.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy vật chứng bao gồm: 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 1271/KL-KTHS ngày 17/11/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q; 01 chai nhựa dán nhãn PEPSI, nắp vặn bằng nhựa màu trắng đục hai lỗ và 01 ống hút bằng nhựa màu vàng dài khoảng 8,5cm. Trả lại bị cáo Trần Lê V 01 giấy phép lái xe hạng C số 300125672509 mang tên Trần Lê V và 01 điện thoại di động nhãn hiệu POCO F4 GT vỏ màu đen, đã qua sử dụng.

(đặc điểm vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 41 ngày 06 tháng 02 năm 2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh và Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Lê V phải chịu 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 5 - Quảng Ninh;
- CQ CSĐT - Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo Vân;
- CQ THAHS-Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Phân trại tạm giam Uông Bí (nơi giam giữ bị cáo Vân);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS, VP, THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Mạnh Cường